

Stt đơn vị	Số báo đanh	Họ và đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành dự thi	Mã ngành dự thi	Loại ưu tiên	Kết quả môn thi					Tổng điểm (vấn đáp TH hệ số 2)	Ghi chú
				Nam	Nữ					Môn ngoại ngữ	Môn tin học	Môn kiến thức chung	Môn kiến thức chuyên ngành	Môn vấn đáp TH		
21	BVĐP 04	Bùi Thị Ngọc	Hà		25/08/1990	Đan Phượng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			88	94	34,4	Bỏ thi	Bỏ thi	Vì phạm quy chế trừ 20% điểm bài thi môn Kiến thức chung
22	BVĐP 14	Nguyễn Thị	Linh		28/10/1986	Đức Thượng - Hoài Đức - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			47	88	30	Bỏ thi	Bỏ thi	
23	BVĐP 35	Nguyễn Thị	Vân		10/10/1983	Hương Ngải - Thạch Thất - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			21	62	24	Bỏ thi	Bỏ thi	
24	BVĐP 16	Nguyễn Thị	Lợi		26/12/1989	Sài Sơn - Quốc Oai - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			26	92	16	Bỏ thi	Bỏ thi	Vì phạm quy chế trừ 20% điểm bài thi môn Kiến thức chung
25	BVĐP 31	Nguyễn Thị	Thu		01/09/1986	Đan Phượng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			28	74	11	Bỏ thi	Bỏ thi	
26	BVĐP 05	Nguyễn Thị	Hằng		12/06/1989	Thị trấn Phùng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
27	BVĐP 07	Nguyễn Thị	Hồng		22/06/1986	Thị trấn Phùng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			14	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
28	BVĐP 11	Ngô Thị Thanh	Huyền		27/05/1988	Thị trấn Phùng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			33	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
29	BVĐP 12	Nguyễn Thị	Lan		07/02/1992	Liên Hồng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
30	BVĐP 15	Bùi Thị	Lộc		11/12/1993	Song Phượng - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
31	BVĐP 24	Cánh Thị Kiều	Oanh		06/10/1989	Tân Hội - Đan Phượng - Hà Nội	Kế toán viên đại học	06.031			Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi